

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC TRỰC TUYẾN**

**I. THÔNG TIN VỀ MÔN HỌC**

- Tên môn học: **Kế toán quản trị**
- Mã môn học: **ACCO4301**
- Số tín chỉ: 03 LT
- Khoa/Ban phụ trách: Khoa Kế toán – Kiểm toán
- Thời gian: 09 tuần theo phương thức trực tuyến
- Địa điểm lớp học: Cổng đào tạo trực tuyến [www.elo.edu.vn](http://www.elo.edu.vn)

**II. THÔNG TIN GIẢNG VIÊN**

- Họ và tên: Phạm Minh Vương
- Văn phòng: Phòng 601 – 35-37 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Q.1, TP.HCM
- Email: [vuong.pm@ou.edu.vn](mailto:vuong.pm@ou.edu.vn)
- Lịch tiếp sinh viên: vui lòng email trước để giảng viên sắp xếp lịch

**III. MÔ TẢ MÔN HỌC**

**3.1. Mô tả tổng quát**

Kế toán quản trị có chức năng thu thập, xử lý và cung cấp thông tin cần thiết cho nhà quản trị để thực hiện việc tổ chức, điều hành, kiểm soát và ra quyết định trong hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Môn học này trang bị cho sinh viên những kiến thức nền tảng của kế toán quản trị, giúp cho sinh viên có kiến thức kế toán về quản trị cần thiết cho công việc của người kế toán trong doanh nghiệp.

**3.2. Mục tiêu môn học**

**3.2.1. Mục tiêu chung**

Sau khi học xong môn học này sinh viên sẽ:

- Có được những kiến thức và kỹ năng cơ bản về kế toán quản trị trong doanh nghiệp.
- Có khả năng tự học tập, tự đọc thêm các tài liệu có liên quan đến kế toán quản trị.

### **3.2.2. Mục tiêu cụ thể**

#### **3.2.2.1. Kiến thức**

Sau khi học xong môn học này sinh viên có thể:

- Giải thích được vai trò kế toán quản trị trong doanh nghiệp và trình bày được các điểm giống và khác nhau giữa kế toán tài chính và kế toán quản trị;
- Trình bày được mô hình phân tích chi phí – khối lượng – lợi nhuận và việc áp dụng chúng để đưa ra các phương án kinh doanh hiệu quả;
- Phân tích chi phí và các nhân tố ảnh hưởng đến các quyết định về giá bán sản phẩm và dịch vụ;
- Trình bày được hệ thống và quy trình dự toán ngân sách;
- Giải thích được bản chất và nội dung của kế toán trách nhiệm và việc đánh giá hiệu quả quản lý của các bộ phận;
- Phân tích được thông tin thích hợp cho việc ra quyết định ngắn hạn;
- Tính toán và phân tích thông tin cho việc ra quyết định đầu tư.

#### **3.2.2.2. Kỹ năng**

- Sử dụng các công cụ định lượng và bảng tính Excel cho việc tính toán và phân tích thông tin kế toán quản trị bao gồm phân tích chi phí – khối lượng – lợi nhuận, đánh giá hiệu quả hoạt động và quản lý các bộ phận, phân tích thông tin thích hợp cho các quyết định ngắn hạn và quyết định đầu tư;
- Thu thập dữ liệu cần thiết và lập dự toán ngân sách tổng hợp trên cơ sở áp dụng bảng tính Excel;
- Bước đầu liên kết được mối quan hệ giữa chiến lược và các quyết định quản lý trong quá trình xử lý và phân tích thông tin kế toán;
- Tiếp cận các kênh thông tin, tra cứu các tài liệu cần thiết;
- Phân tích ở mức độ cơ bản về việc đánh giá các thông tin để đưa ra quyết định quản lý.

#### **3.2.2.3. Thái độ**

- Tôn trọng, tuân thủ, xây dựng các quy định, nguyên tắc, chính sách, quy trình trong công việc tại một tổ chức;
- Quan tâm đến các vấn đề chiến lược của nhà quản trị trong một tổ chức;

- Tuân thủ đạo đức nghề nghiệp của người kế toán ở mức độ căn bản;
- Có ý thức nghiên cứu khoa học trong các vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến KTQT;
- Có định hướng tích lũy kiến thức chuyên môn cho nghề nghiệp về sau.

#### IV. NỘI DUNG MÔN HỌC

STT	Tên chương	Mục, tiểu mục	Mục tiêu
1	Chương 1: Tổng quan về Kế toán quản trị	1.1. Khái niệm KTQT; 1.2. Mô tả mục tiêu của KTQT; 1.3. Bản chất, chức năng, và vai trò của KTQT trong doanh nghiệp; 1.4. So sánh KTQT và kế toán tài chính; 1.5. Hiểu trách nhiệm đạo đức của KTQT	- Trình bày được tầm quan trọng của kế toán quản trị; - Giải thích được vai trò của người kế toán quản trị trong một doanh nghiệp. - Phân biệt được kế toán quản trị và kế toán tài chính; - Nhận thức được đạo đức nghề nghiệp của người kế toán quản trị.
2	Chương 2: Chi phí và Phân loại chi phí	2.1. Khái niệm chi phí; 2.2. Phân loại chi phí theo chức năng hoạt động; 2.3. Phân loại chi phí theo mối quan hệ với thời kỳ xác định kết quả kinh doanh; 2.4. Phân loại chi phí để ra quyết định; 2.5. Phân loại chi phí theo khả năng kiểm soát; 2.6. Phân loại chi phí theo cách ứng xử của chi	- Giải thích được chi phí là gì và sự ảnh hưởng của chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như trong lợi nhuận của một tổ chức. - Trình bày được các tiêu chí phân loại chi phí khác nhau tùy thuộc vào từng mục đích sử dụng. - Phân tích sự biến động của chi phí để kiểm soát tốt chi phí nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của một tổ chức.

		phí.	
3	Chương 3: Phân tích mối quan hệ chi phí – sản lượng – lợi nhuận	<p>3.1. Các khái niệm liên quan đến CVP;</p> <p>3.2. Phân tích điểm hòa vốn, lợi nhuận mục tiêu;</p> <p>3.3. Phân tích kết cấu chi phí;</p> <p>3.4. Phân tích kết cấu mặt hàng;</p> <p>3.5. Một số giả thiết về phân tích CVP;</p> <p>3.6. Ví dụ ứng dụng các khái niệm cơ sở của phân tích CVP.</p>	<p>- Định nghĩa số dư đảm phí.</p> <p>- Trình bày được báo cáo kết quả kinh doanh theo số dư đảm phí;</p> <p>- Phân tích được mối quan hệ của các nhân tố: giá bán, sản lượng, chi phí.</p> <p>- Phân tích điểm hòa vốn và lợi nhuận mục tiêu của một tổ chức;</p> <p>- Phân tích mối quan hệ CVP nhằm khai thác tối đa hóa lợi nhuận của doanh nghiệp.</p> <p>- Ví dụ minh họa sự biến động của CVP.</p>
4	Chương 4: Lập dự toán ngân sách	<p>4.1. Những vấn đề cơ bản về lập dự toán;</p> <p>4.2. Lợi ích của việc lập dự toán;</p> <p>4.3. Dự toán tiêu thụ sản phẩm;</p> <p>4.4. Dự toán sản xuất;</p> <p>4.5. Dự toán mua hàng;</p> <p>4.6. Dự toán nguyên vật liệu trực tiếp;</p> <p>4.7. Dự toán nhân công;</p> <p>4.8. Dự toán chi phí sản xuất chung;</p> <p>4.9. Dự toán chi phí bán</p>	<p>- Trình bày được tại sao các doanh nghiệp phải lập dự toán ngân sách?</p> <p>- Giải thích được lợi ích của việc lập ngân sách.</p> <p>- Cách thiết lập từng dự toán ngân sách (DTNS).</p> <p>- Trình bày được vai trò của dự toán trong mối quan hệ với hoạch định và kiểm soát;</p> <p>- Áp dụng được trình tự và kỹ thuật lập một dự toán tổng thể cho một doanh nghiệp;</p> <p>- Ví dụ minh họa trình tự lập dự</p>

		hàng & quản lý doanh nghiệp; 4.10. Dự toán tiền;	toán ngân sách.
5	Chương 5: Đánh giá trách nhiệm quản lý	5.1. Khái niệm kế toán trách nhiệm; 5.2. Đánh giá thành quả quản lý; 5.3. Phân tích báo cáo bộ phận; 5.4. Định giá sản phẩm chuyển giao.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích được kế toán trách nhiệm là một công cụ để đánh giá thành quả quản lý của các nhà quản trị ở các trung tâm trách nhiệm khác nhau;</li> <li>- Phương pháp đánh giá trách nhiệm từng trung tâm trách nhiệm.</li> <li>- Lập báo cáo bộ phận.</li> <li>- Định giá sản phẩm chuyển giao để đạt được hiệu quả nhất đối với một tổ chức có nhiều bộ phận phân quyền.</li> <li>- Phân tích báo cáo bộ phận để đánh giá thành quả của bộ phận và thành quả quản lý bộ phận.</li> </ul>
6	Chương 6: Định giá sản phẩm và dịch vụ	6.1. Định giá sản phẩm; 6.2. Định giá dịch vụ; 6.3. Định giá bán trong trường hợp đặc biệt.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tại sao phải định giá sản phẩm?</li> <li>- Xác định được giá bán sản phẩm mới để đạt được lợi nhuận mục tiêu.</li> <li>- Xác định được giá bán dịch vụ để đạt được lợi nhuận mục tiêu;</li> <li>- Xác định được chi phí mong muốn làm cơ sở để ra các quyết định liên quan đến giá bán hàng hóa đã có trên thị trường.</li> </ul>

	Chương 7: Thông tin thích hợp cho việc ra quyết định	<p>7.1. Các khái niệm chi phí liên quan đến việc ra quyết định;</p> <p>7.2. Xác định chi phí &amp; thu nhập thích hợp;</p> <p>7.3. Phân biệt chi phí khác nhau cho những mục đích khác nhau;</p> <p>7.4. Các ví dụ về chi phí chìm.</p> <p>7.5. Quyết định mua hay sản xuất;</p> <p>7.6. Quyết định bán hay tiếp tục sản xuất;</p> <p>7.7. Đơn đặt hàng đặc biệt;</p> <p>7.8. Tối ưu hóa nguồn lực giới hạn;</p> <p>7.9. Quyết định bán tại điểm rẽ hay tiếp tục sản xuất.</p>	<p>- Giải thích được thông tin thích hợp cho việc ra quyết định;</p> <p>- Phân tích thông tin để quyết định nên sản xuất hay mua ngoài các chi tiết cấu thành sản phẩm.</p> <p>- Phân tích thông tin để quyết định tiếp tục hay ngừng sản xuất một dòng sản phẩm không mang lại lợi nhuận cho doanh nghiệp.</p> <p>- Phân tích thông tin để ra quyết định trong điều kiện nguồn lực hạn chế;</p> <p>- Phân tích thông tin để quyết định nên bán sản phẩm tại điểm rẽ hay nên tiếp tục chế biến.</p> <p>- Ví dụ minh họa liên quan đến thông tin thích hợp cho việc ra quyết định.</p>
--	--	--	---

## V. CÁC YÊU CẦU CỦA MÔN HỌC

Môn học này được triển khai theo phương thức trực tuyến với 7 chương và học theo thứ tự từ chương 1 đến chương 7. Sinh viên tham gia môn học bằng cách đăng nhập vào hệ thống học trực tuyến của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh (elo.edu.vn) và hoàn thành các hoạt động học tập theo quy định.

### 5.1. Quy định về việc tham gia học tập trực tuyến

- Sinh viên phải tham gia đầy đủ và theo thứ tự các chương của môn học. Có tất cả 7 chương được học trong 9 tuần, theo hướng dẫn của Lịch trình học tập.
- Các hoạt động học tập của mỗi chương về cơ bản bao gồm:

- **Xem bài giảng:** Videos, slides, scripts, tài liệu giấy (nếu có) của từng chủ đề trong chương, trả lời các câu hỏi hệ thống kiến thức sau mỗi video (nếu có)
- **Tham gia thảo luận nội dung môn học:** theo những chủ đề của từng chương đã được Giảng viên hoặc Giáo vụ đưa lên diễn đàn.
- **Làm bài tập tự đánh giá**
- **Làm bài tập tự luận**
- **Làm bài kiểm tra kết thúc chương.**
- **Các hoạt động khác:**
  - Dựa vào mục tiêu chương để tự tạo ra các câu hỏi ôn tập và dùng kiến thức đã học để tự trả lời để trau dồi kiến thức.
  - Tìm hiểu thêm thông tin trên mạng để mở rộng kiến thức theo yêu cầu của từng chương.
- Mỗi tuần sinh viên cần dành 3-5 giờ để hoàn thành các công việc trên.

## 5.2. Quy định về thực hiện lịch trình học tập

- Mỗi chương kéo dài từ 1 đến 2 tuần, tùy theo khối lượng kiến thức của từng chương.
- Sinh viên phải hoàn thành tất cả các hoạt động học tập của chương mới được tham gia học tập chương tiếp theo.
- Có thời hạn cuối cho hoạt động diễn đàn, làm bài tập cá nhân, bài tập nhóm, bài kiểm tra mỗi Chương.
- Trong thời gian diễn ra lịch trình học tập của môn học, không thực hiện gia hạn thời hạn cho việc tham gia diễn đàn, làm bài tập cá nhân hoặc bài tập nhóm và bài kiểm tra mỗi Chương,
- Sau khi kết thúc lịch trình học tập từng môn học, sẽ có khoảng thời gian gia hạn (2 tuần) để sinh viên hoàn thành các hoạt động chưa hoàn tất như bài tập cá nhân, bài tập nhóm, bài kiểm tra cuối Chương; nhưng bị trừ khoảng 20% điểm cho những hoạt động được thực hiện trong thời gian gia hạn.
- Các hoạt động học tập của các Chương được mở từ đầu học kỳ.

### 5.3. Làm bài tập/ bài kiểm tra

- Bài tập được thiết kế trong từng chương để đạt được mục tiêu học tập của chương. Các bài tập tự đánh giá không tính điểm tích lũy và có các đáp án để sinh viên tự kiểm tra kiến thức. Sinh viên có thể làm lại nhiều lần các bài trắc nghiệm. Các thắc mắc sinh viên trao đổi trên diễn đàn.
- Bài tập cá nhân và bài kiểm tra kết thúc chương có tính điểm tích lũy.
- Bài kiểm tra kết thúc chương dưới hình thức trắc nghiệm hoặc tự luận
- Bài kiểm tra trắc nghiệm được làm hai lần. Điểm tích lũy là điểm cao nhất của hai lần làm bài..

## VI. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VÀ CHẤM ĐIỂM

Hoạt động học tập	Tỉ lệ
Tham gia diễn đàn	10%
Bài tập nhóm	10%
Bài kiểm tra kết thúc chương	10%
Bài kiểm tra kết thúc môn học (offline)	70%
<b>Tổng cộng:</b>	<b>100%</b>

## VII. YÊU CẦU ĐỐI VỚI SINH VIÊN

### 7.1. Tham gia thảo luận trên diễn đàn

7.1.1. Trong môn học có 2 loại diễn đàn:

1. Diễn đàn thảo luận nội dung môn học: là nơi dành cho Giảng viên và Giáo vụ tạo các chủ đề thảo luận cho môn học (bắt buộc và có tính điểm). Sinh viên tham gia thảo luận các chủ đề theo thời gian mà giảng viên quy định. Sinh viên phải có thái độ trao đổi, tranh luận tích cực và xây dựng.
2. Diễn đàn thảo luận chung: là nơi để sinh viên tạo các chủ đề thảo luận và đưa ra những thắc mắc liên quan đến môn học. Sinh viên lưu ý sử dụng từ ngữ và văn phong lịch sự và tôn trọng.

7.1.2. Quy định về cách tính điểm diễn đàn:

Là công việc bắt buộc để sinh viên có điều kiện trao đổi, làm rõ những vấn đề chưa hiểu hay mở rộng kiến thức. Sinh viên có những hoạt động thảo luận,



phản hồi hoặc các chủ đề mới liên quan đến nội dung môn học được giảng viên cho điểm đánh giá theo từng hoạt động để tích lũy điểm giữa kỳ.

## **7.2. Làm các bài tập tự đánh giá**

- Các bài tập tự đánh giá là bài tập kết thúc mỗi video, bài tập của chương.
- Sinh viên được khuyến khích làm các bài tập này để tự ôn tập và làm tốt bài kiểm tra của mỗi chương cũng như bài kiểm tra hết môn.

## **7.3. Làm bài kiểm tra của chương/bài tập cá nhân**

- Mỗi chương sẽ có một bài tập kiểm tra/bài tập cá nhân lấy từ ngân hàng đề thi. Sinh viên phải hoàn tất các hoạt động của chương mới được làm bài tập kiểm tra/bài tập cá nhân này.
- Điểm của phần này là điểm trung bình của tất cả các chương và được tính để tích lũy điểm giữa kỳ. Việc làm bài tập kiểm tra/bài tập cá nhân của chương sẽ được kết thúc vào ngày thứ bảy hoặc chủ nhật của tuần (xem chi tiết trong phần Lịch trình học tập).

## **7.4. Làm bài kiểm tra của chương**

- Mỗi chương sẽ có một bài kiểm tra lấy từ ngân hàng đề thi. Sinh viên được làm hai lần và điểm số sẽ là điểm cao nhất trong hai lần làm bài. Sinh viên phải hoàn tất các hoạt động học tập của chương mới được làm bài kiểm tra này.
- Điểm của phần này là điểm trung bình của tất cả các chương. Việc làm bài kiểm tra của chương sẽ được kết thúc vào ngày thứ bảy hoặc chủ nhật của tuần (xem chi tiết trong phần Lịch trình học tập).

## **7.5. Làm bài kiểm tra kết thúc môn học**

- Bài kiểm tra kết thúc môn học theo hình thức trắc nghiệm + tự luận. Sinh viên được phép sử dụng tài liệu.
- Sinh viên tập trung tham gia kiểm tra kết thúc môn tại các cơ sở học tập của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh (Sinh viên xem lịch thi đã được công bố vào đầu học kì).
- Sinh viên phải hoàn thành toàn bộ quá trình học tập online với kết quả trung bình đạt mức tối thiểu là 40% mới được tham gia kiểm tra kết thúc môn học. Danh sách

sinh viên đủ điều kiện tham dự kiểm tra kết thúc môn học sẽ được công bố trước ngày thi khoảng 2 tuần. Sinh viên không đủ điều kiện sẽ phải đăng ký học lại môn học vào học kỳ kế tiếp, điểm sẽ không được chuyển sang.

### **VIII. TÀI LIỆU HỌC TẬP**

**Tài liệu học tập đa phương tiện:** Videos, slides, scripts,...

**Tài liệu chính:** Khoa Kế toán – Kiểm toán, Trường ĐH Mở TP.HCM (2016), Kế toán quản trị, Nhà xuất bản Lao Động.

**Tài liệu tham khảo:**

- Whitecotton, Libby and Phillips, Managerial Accounting, McGraw-Hill International Edition, 2011
- Huỳnh Lợi, Kế toán quản trị, NXB Giao Thông Vận Tải, 2011.
- Lê Đình Trực, Nguyễn Bảo Linh và Võ Minh Long, Kế Toán Quản Trị. NXB Thống Kê, 2011.

### **VII. CÁC NGUỒN TÀI NGUYÊN KHÁC**

- Sinh viên được sử dụng thư viện của Trường, bao gồm việc đọc sách, mượn sách và download các ebook theo quy định của thư viện.
- Sinh viên được hướng dẫn sử dụng Cổng đào tạo trực tuyến của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh.

### **IX. CÁCH THÔNG TIN LIÊN LẠC TRONG SUỐT KHÓA HỌC**

#### **• Thông báo**

Thông báo mới sẽ được đăng trên trang mạng của khóa học với mục đích nhắc nhở sinh viên các hạn chót nộp bài, hoặc các vấn đề quan trọng khác của lớp.

#### **• Thư điện tử**

Sinh viên và giảng viên sẽ dùng email được trường cấp để liên lạc. Giảng viên sẽ trả lời cho sinh viên trong vòng 24 tiếng sau khi nhận được email. Trong trường hợp giảng viên đi công tác ở nơi hạn chế về internet hoặc không thể trả lời email như thường lệ sẽ thông báo cho sinh viên biết trước. Để tiết kiệm thời gian, khuyến khích sinh viên đặt câu hỏi trên diễn đàn những vấn đề liên quan đến môn học.

## X. LỊCH TRÌNH HỌC TẬP TRỰC TUYẾN

Thời lượng: 9 tuần chính thức + 2 tuần gia hạn

Tuần	Nội dung học tập	Các hoạt động học tập	Tiến độ	
			Bắt đầu	Kết thúc
Tuần 1	Chương 0: Giới thiệu môn học	Xem 01 video	Thứ hai tuần 1	Bài kiểm tra chương 1 sẽ đóng vào 23h59 ngày chủ nhật tuần 1
	Chương 1: Tổng quan về Kế toán quản trị	Xem 02 video Làm bài tập tự đánh giá Đọc tài liệu chính Thảo luận (diễn đàn) Làm bài kiểm tra cuối chương		
Tuần 2	Chương 2: Chi phí và Phân loại chi phí	Xem 04 video Làm bài tập tự đánh giá Đọc tài liệu chính Làm bài tập tổng hợp Thảo luận (diễn đàn) Làm bài kiểm tra cuối chương	Thứ hai của tuần 2	Bài kiểm tra chương 2 sẽ đóng vào 23h59 ngày chủ nhật tuần 3 Bài tập tổng hợp chương 2 sẽ đóng vào 23h59 ngày chủ nhật tuần 5
Tuần 3				
Tuần 4	Chương 3: Phân tích mối quan hệ chi phí – sản lượng – lợi nhuận	Xem 03 video Làm bài tập tự đánh giá Đọc tài liệu chính Làm bài tập tổng hợp Thảo luận (diễn đàn) Làm bài kiểm tra cuối chương	Thứ hai tuần 4	Bài kiểm tra chương 3 sẽ đóng vào 23h59 ngày chủ nhật tuần 4 Bài tập tổng hợp chương 3 sẽ đóng vào 23h59 ngày chủ nhật tuần 5
Tuần 5	Chương 4: Lập dự toán ngân sách	Xem 03 video Làm bài tập tự đánh giá Đọc tài liệu chính Làm bài tập tổng hợp Thảo luận (diễn đàn) Làm bài kiểm tra cuối chương	Thứ hai tuần 5	Bài kiểm tra chương 4 sẽ đóng vào 23h59 ngày chủ nhật tuần 5 Bài tập tổng hợp chương 2,3,4 sẽ đóng vào 23h59 ngày chủ nhật tuần 5

Tuần 6	Chương 5: Đánh giá trách nhiệm quản lý	Xem 03 video Làm bài tập tự đánh giá Đọc tài liệu chính Làm bài tập tổng hợp Thảo luận (diễn đàn) Làm bài kiểm tra cuối chương	Thứ hai tuần 6	Bài kiểm tra chương 5 sẽ đóng vào 23h59 ngày chủ nhật tuần 6 Bài tập tổng hợp chương 5 sẽ đóng vào 23h59 ngày chủ nhật tuần 9
Tuần 7	Chương 6: Định giá sản phẩm và dịch vụ	Xem 02 video Làm bài tập tự đánh giá Đọc tài liệu chính Làm bài tập tổng hợp Thảo luận (diễn đàn) Làm bài kiểm tra cuối chương	Thứ hai tuần 7	Bài kiểm tra chương 6 sẽ đóng vào 23h59 ngày chủ nhật tuần 7 Bài tập tổng hợp chương 6 sẽ đóng vào 23h59 ngày chủ nhật tuần 9
Tuần 8	Chương 7: Thông tin thích hợp cho việc ra quyết định	Xem 04 video Làm bài tập tự đánh giá Đọc tài liệu chính Làm bài tập tổng hợp Thảo luận (diễn đàn) Làm bài kiểm tra cuối chương	Thứ hai của tuần 8	Bài kiểm tra chương 7 sẽ đóng vào 23h59 ngày chủ nhật tuần 9 Bài tập tổng hợp chương 5,6,7 sẽ đóng vào 23h59 ngày chủ nhật tuần 9
Tuần 9				
Tuần 10	Gia hạn các hoạt động học tập			
Tuần 11	Gia hạn các hoạt động học tập			

Ghi chú: Diễn đàn sẽ tiếp tục hoạt động để sinh viên trao đổi và giảng viên giải đáp thắc mắc (không tính điểm thảo luận) cho đến trước ngày kiểm tra hết môn 1 tuần.